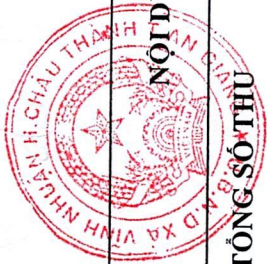


CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



NỘI DUNG THU		DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU		10.652.000	TỔNG SỐ CHI	10.652.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		311.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)		245.000	II. Chi thường xuyên	10.443.000
III. Thu bổ sung		10.096.000	III. Dự phòng	209.000
- Bổ sung cân đối ngân sách		10.096.000		
- Bổ sung có mục tiêu				
IV. Thu chuyển nguồn				

Đơn vị: 1000 đồng

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng



STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025 (Năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu ngân sách xã	10.652.000	10.652.000	10.652.000	10.652.000	100,00	100,00
I	Các khoản thu 100%	311.000	311.000	311.000	311.000	100,00	100,00
	- Phí, lệ phí	36.000	36.000	36.000	36.000	100,00	100,00
	- Lệ phí hộ tịch	25.000	25.000	25.000	25.000	100,00	100,00
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	250.000	250.000	250.000	250.000	100,00	100,00
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	- Thu khác	-	-	-	-		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	245.000	245.000	245.000	245.000	100,00	100,00
1	Các khoản thu phân chia	245.000	245.000	245.000	245.000		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.000	2.000	2.000	2.000		
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	12.000	12.000	12.000	12.000	100,00	100,00
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	231.000	231.000	231.000	231.000	100,00	100,00
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	10.096.000	10.096.000	10.096.000	10.096.000	100,00	100,00
	- Bổ sung cân đối ngân sách	10.096.000	10.096.000	10.096.000	10.096.000	100,00	100,00
	- Bổ sung có mục tiêu						